

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/2020/HNGĐ – ST

Ngày 09-12-2020

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 288/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2020/QĐHPT ngày 20 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Thúy H, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đức L, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Ông Hoàng Khánh H1, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 9, xã Lộc T, huyện L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 8 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Trương Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà tự nguyện chung sống với ông Hoàng Khánh H1 và có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Nay bà Trương Thị Thúy H xin được ly hôn với ông Hoàng Khánh H1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Hoàng Ngọc Phương Trinh, sinh ngày 03/9/2011, Ngoài ra, vợ chồng không có nuôi con nuôi. Khi ly hôn bà Trương Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Thúy H khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hoàng Khánh H1 vắng mặt nên không có lời trình bày. Tuy nhiên tại ghi lời khai của mẹ ruột ông H1 là bà Trần Thị Tươi xác định: Ông Hoàng Khánh H1 và bà Trương Thị Thúy H đã sống ly thân từ năm 2013, hiện nay ông H1 về sống chung với bà Tươi từ khi ly thân cho đến nay. Lý do vợ chồng ông H1 và bà H sống ly thân là do bất đồng quan điểm.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung do ông Hoàng Khánh H1 vắng mặt nên không có lời trình bày.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Thị Thúy H.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trương Thị Thúy H được ly hôn với ông Hoàng Khánh H1

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về con: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Trương Thị Thúy H nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước yêu cầu ly hôn với ông Hoàng Khánh H1, yêu cầu của bà Trương Thị Thúy H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Hoàng Khánh H1 hiện nay vẫn đang làm ăn và sinh sống tại xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ và hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn ông Hoàng Khánh H1. Tuy nhiên, bị đơn ông Hoàng Khánh H1 vẫn vắng mặt suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thúy H, sinh năm 1993 và ông Hoàng Khánh H1, sinh năm 1988 tự nguyện kết hôn vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Trương Thị Thúy H và ông Hoàng Khánh H1 là hợp pháp.

Quá trình chung sống, bà Trương Thị Thúy H xác định có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, bà Trương Thị Thúy H cho rằng không còn tình cảm với ông Hoàng Khánh H1, ông Hoàng Khánh H1 và bà Trương Thị Thúy H đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nh1 ông Hoàng Khánh H1 vẫn không có mặt để làm việc và trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thúy H. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Trương Thị Thúy H và ông Hoàng Khánh H1 đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Thị Thúy H.

Về con chung: Bà Trương Thị Thúy H xác định vợ chồng có 01 con chung tên là Hoàng Ngọc Phương Trinh, sinh ngày 03/9/2011, Ngoài ra, vợ chồng không có nuôi con nuôi. Khi ly hôn bà Trương Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Thúy H khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy bà Trương Thị Thúy H phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 28, Điều 35, Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 39 Bộ luật dân sự;
- Điều 51, Điều 56 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thúy H
- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trương Thị Thúy H được ly hôn với ông Hoàng Khánh H1.
 - Về con chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.
 - Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Thúy H khẳng định không có và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trương Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Trương Thị Thúy H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001231 ngày 20/11/2020.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Đ, huyện B
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Quyết